

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-PT
Ngày 24-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Ngọc

Các Thẩm phán: Bà Trần Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Trần Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đình H sinh ngày 14 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình P và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 10 năm 2017, tạm giam ngày 19 tháng 10 năm 2017, có mặt.

- Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2017, Trần Đình H cùng Bùi Quyết T sinh 1991, trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng rủ nhau chung tiền mua ma túy về sử dụng. Sau khi nhận tiền công lao động mỗi người 150.000 đồng, H cầm cả 300.000 đồng và điện thoại cho Nguyễn Văn Q hỏi mua 02 gói ma

túy với giá 200.000 đồng, địa điểm giao dịch tại khu vực đầu đường C, quận L, thành phố Hải Phòng. H một mình điều khiển xe máy BKS: 16F9-5099 đi mua thuốc lá hết 8.000 đồng, còn lại 192.000 đồng định để trả Q tiền mua 02 gói ma túy. Khi H đi đến khu vực trước cửa nhà đường C, quận L, thành phố Hải Phòng thì gặp Q đang một mình đi xe máy đến. Tại đây, Q lấy trong túi áo ngực ra 01 gói giấy bản màu trắng bên trong có 02 gói Heroin đưa cho H thì bị lực lượng Công an kiểm tra. H cho luôn 02 gói Heroin vừa mua của Q vào miệng và ném số tiền 192.000 đồng định trả Q xuống đất nhưng đã bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Ngoài ra H còn khai khoảng 06 giờ sáng cùng ngày H đã cùng Thắng chung tiền mỗi người 50.000 đồng được 100.000 đồng để Thắng đi mua được 01 gói ma túy của Q về cả hai đã sử dụng hết.

Nguyễn Văn Q khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Đình H về số lần, số tiền đã bán ma túy trong ngày 13 tháng 10 năm 2017 cho H và Thắng, về nguồn gốc số ma túy, Q khai trước đó vào sáng ngày 13 tháng 10 năm 2017, Q mua 400.000 đồng được 02 gói giấy bạc chứa Heroin trong ngôi nhà ở đường tàu Mê Linh, quận L, thành phố Hải Phòng. Sau đó Q lấy 01 gói giấy bạc chia nhỏ thành 06 gói giấy màu trắng và cho 01 gói vừa chia vào túi áo ngực cùng 02 gói đã có sẵn từ trước, còn lại 05 gói và 01 gói giấy bạc cất trong khẩu trang màu xanh treo ở vòng xe đã bị cơ quan Công an thu giữ.

Tại cơ quan Công an Bùi Quyết T khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Đình H và Nguyễn Văn Q về số lần, số tiền Thắng đã góp chung với H để mua ma túy của Q trong ngày 13 tháng 10 năm 2017.

Quá trình bắt giữ Q và H, cơ quan công an thu giữ trong miệng H 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, thu dưới đất 192.000 đồng do H ném xuống, thu trong túi quần H 100.000 đồng, 01 điện thoại Mobell màu trắng đã cũ và 01 xe máy BKS: 16F9-5099. Thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Q 01 gói giấy màu trắng trong chứa chất bột màu trắng, thu trong chiếc khẩu trang màu xanh treo ở vòng xe bên trái 05 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần Q 100.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ và 01 xe máy BKS: 16M8-0388.

Tại bản kết luận giám định số 1062 ngày 14/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng kết luận:

- Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Trần Đình H có trọng lượng 0,0747 gam và 0,0766 gam (tổng trọng lượng là 0,1513 gam) là ma túy loại Heroin.

- Chất bột màu trắng trong 07 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn Q có trọng lượng 0,8404 gam là ma túy loại Heroin.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân quận L đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Trần Đình H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân quận L nhận được đơn kháng cáo đề ngày 22 tháng 3 năm 2018 của bị cáo H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do thấy mức án là quá cao đối với tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: Khi quyết định về hình phạt án sơ thẩm đã phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện; đồng thời cũng xem xét về nhân thân bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo có đơn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng với nội dung bị cáo có bố là ông Trần Đình P là thương binh trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước. Đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt theo đề nghị của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tội danh:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại khu vực trước cửa nhà số 423 Chợ Hàng, Trần Đình H đã có hành vi mua trái phép 0,1513 gam ma túy là loại Heroin từ Nguyễn Văn Q

tương đương 200.000 đồng với mục đích mang về chia cho Trần Quyết T một nửa để sử dụng. Toà án cấp sơ thẩm nhận định Trần Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Thời điểm các bị cáo phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo Nghị quyết 41 của Quốc hội. Do vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Trần Đình H 18 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

[3] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có đơn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng với nội dung bị cáo có bố là ông Trần Đình P là thương binh trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước. Đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt theo đề nghị của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình H và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

- Về án phí:

[4] Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Về các quyết định khác của bản án sơ thẩm:

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Đình H.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Trần Đình H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14 tháng 10 năm 2017.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 35/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Công an quận L;
- VKSND quận L;
- TAND quận L;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV27 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Cao Thành Ngọc